

TỪ Ý TƯỞNG ĐẾN CÔNG BỐ: CHIẾN LƯỢC VIẾT BÀI QUỐC TẾ CHO NHÀ NGHIÊN CỨU

Phạm Minh¹, Lâm Quốc Bảo¹, Trần Yến Hảo¹

**Tác giả liên hệ, Email: minh.p@ou.edu.vn*

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 02/06/2025

Ngày phản biện đánh giá: 15/08/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 29/08/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.671

Tóm tắt: Công bố khoa học được xem là minh chứng cho sự ghi nhận của cộng đồng học thuật đối với những thành tựu nghiên cứu đạt được. Tuy nhiên, để xây dựng một bài báo khoa học quốc tế chất lượng cao, quá trình thực hiện cần tuân thủ trình tự hợp lý và áp dụng các chiến lược phù hợp. Bài viết này đề xuất 10 bước cụ thể, từ hình thành ý tưởng, lựa chọn tạp chí mục tiêu, xây dựng khung lý thuyết, thiết kế phương pháp, thu thập và xử lý dữ liệu, đến thảo luận, kết luận và phản biện nội bộ. Bên cạnh đó, bài viết chia sẻ những kinh nghiệm thực tiễn trong lựa chọn đề tài, làm việc nhóm, phản hồi phản biện và duy trì động lực nghiên cứu. Ngoài việc hoàn thiện nội dung, bài báo khoa học cũng cần đảm bảo chuẩn mực hình thức; vì vậy, nghiên cứu giới thiệu thêm các công cụ hỗ trợ như Scopus, Zotero, Grammarly và các khóa học trực tuyến. Đây là tài liệu định hướng thiết thực cho các nhà nghiên cứu mong muốn hội nhập học thuật quốc tế.

Từ khóa: công bố khoa học, chiến lược, kinh nghiệm, quốc tế, ý tưởng

I. Đặt vấn đề

Xuất phát từ những ý tưởng chất phác ngày thơ, khoa học đến nay đã phát triển vượt trội và trở thành các hệ thống tri thức đóng vai trò trụ cột trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và công nghệ (Manh, 2015; Sugimoto và cộng sự, 2021). Các nghiên cứu khoa học không chỉ mang lại tri thức mới, mà còn tạo nền tảng cho các chính sách công, đổi mới sáng tạo và sự phát triển bền vững của các quốc gia (Wardat & AlAli, 2025; Bayanbayeva,

2025). Trong đó, công bố khoa học là hoạt động thúc đẩy sự giao thoa giữa lý thuyết và thực tiễn, giúp trực quan hóa cách mà lý thuyết, quy luật, hoặc các nền tảng học thuật có thể được ứng dụng hiệu quả (Shamsi & Osam, 2022; Tayaban & O'Leary, 2022). Vì vậy, hoàn thành một công bố khoa học được xem là dấu mốc công nhận của cộng đồng học thuật đối với kết quả nghiên cứu (Furnham, 2021; Reichel và cộng sự, 2022; Chatio và cộng sự, 2023).

¹ Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Tuy nhiên, việc công bố các phát hiện khoa học không chỉ phụ thuộc vào bản thân kết quả nghiên cứu, mà còn bị chi phối bởi các yếu tố như quy trình phản biện, phạm vi lan tỏa học thuật và độ nghiêm ngặt về chất lượng của tạp chí (Citak & Adolf, 2023). Những yếu tố này trở thành hệ tiêu chí then chốt để đánh giá chất lượng công bố cũng như năng lực học thuật của nhà nghiên cứu. Việc công bố trên các tạp chí quốc tế không chỉ mở rộng khả năng chia sẻ tri thức tới cộng đồng khoa học toàn cầu, mà còn tạo điều kiện để nhà khoa học tiếp nhận phản biện mang tính xây dựng, tham gia tranh luận học thuật đa chiều, và thúc đẩy các hợp tác nghiên cứu xuyên quốc gia (Sharma & Ogle, 2022; Kurambayev & Freedman, 2020). Trong bối cảnh khoa học ngày càng mang tính toàn cầu hóa, việc lựa chọn xuất bản trên các tạp chí quốc tế có uy tín được xem là chiến lược ưu tiên của giới học thuật nhằm khẳng định chất lượng nghiên cứu, nâng cao chỉ số ảnh hưởng cá nhân, và hội nhập sâu hơn vào mạng lưới tri thức toàn cầu (Hanami và cộng sự, 2023; Kosyakov & Pisyakov, 2024).

Tuy nhiên, quá trình viết và công bố bài báo quốc tế cũng tiềm ẩn nhiều khó khăn. Một trong những thách thức chính là việc làm quen với tiêu chuẩn học thuật toàn cầu, đòi hỏi sự chuẩn xác trong lý luận, độ tin cậy trong dữ liệu và khả năng diễn đạt bằng ngôn ngữ học thuật chuyên sâu (Tayaban & O'Leary, 2022; Shamsi & Osam, 2022). Ngoài ra, áp lực từ việc lựa chọn tạp chí phù hợp, thời gian phản biện kéo dài, hay thậm chí là tâm lý e ngại khi nhận phản hồi từ phản biện cũng có thể khiến nhiều nhà nghiên cứu nản lòng

(Sharma & Ogle, 2022; Kurambayev & Freedman, 2020). Những khó khăn này, nếu không được định hướng chiến lược ngay từ đầu, có thể làm gián đoạn tiến trình nghiên cứu và làm giảm hiệu quả công bố (Hanami và cộng sự, 2023; Çakir và cộng sự, 2024).

Vì vậy, việc xây dựng một chiến lược bài bản trước khi bắt tay vào viết bài báo khoa học là điều cần thiết. Chiến lược này không chỉ giúp nâng cao xác suất được chấp nhận tại các tạp chí quốc tế, mà còn tối ưu hóa thời gian, nguồn lực và chất lượng nghiên cứu. Phần tiếp theo của tài liệu sẽ trình bày chi tiết các bước chiến lược để xây dựng và hoàn thiện một bài báo khoa học quốc tế chất lượng cao.

II. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp tiếp cận định tính với trọng tâm là phân tích tài liệu thứ cấp kết hợp tổng hợp kinh nghiệm thực tiễn. Trước hết, tác giả tiến hành tổng quan có hệ thống các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến quy trình viết, chiến lược công bố và các khung lý thuyết về sản xuất tri thức khoa học. Song song đó, tác giả phân tích các hướng dẫn xuất bản và yêu cầu biên tập của những nhà xuất bản lớn như Elsevier, Springer, Emerald, và Taylor & Francis.

Các dữ liệu thứ cấp được đối chiếu với kinh nghiệm thực hành trong quá trình viết, nộp và phản hồi phản biện của các nhà nghiên cứu, qua đó xác định những yếu tố cốt lõi ảnh hưởng đến khả năng công bố thành công. Bằng cách kết hợp giữa phân tích lý luận và phản ánh thực tiễn, nghiên cứu phát triển một khung lý luận tổng quát và đề xuất quy trình 10

bước như một chiến lược hệ thống để hỗ trợ các học giả trẻ và nhà nghiên cứu ở bối cảnh mới nổi trong việc công bố quốc tế.

III. Chiến lược viết bài báo quốc tế

Bước 1: Lên ý tưởng phù hợp với lĩnh vực quan tâm

Ý tưởng là nền tảng của mọi bài báo khoa học. Việc lựa chọn ý tưởng nên xuất phát từ mối quan tâm học thuật cá nhân, năng lực nghiên cứu sẵn có, và đặc biệt cần phản ánh một khoảng trống lý thuyết hoặc một vấn đề thực tiễn có giá trị. Một ý tưởng nghiên cứu tốt không chỉ trả lời cho một câu hỏi cụ thể, mà còn góp phần mở rộng biên giới tri thức của ngành. Để đảm bảo điều đó, nhà nghiên cứu cần tiến hành tổng quan tài liệu một cách hệ thống nhằm khẳng định rằng vấn đề mình theo đuổi chưa được khám phá đầy đủ hoặc đang còn tranh luận trong cộng đồng khoa học. Việc xác định khoảng trống nghiên cứu rõ ràng không chỉ nâng cao tính mới của đề tài mà còn là điểm cộng quan trọng trong quá trình phản biện (Çakir và cộng sự, 2024; Sugimoto và cộng sự, 2021).

Bước 2: Lựa chọn tạp chí mục tiêu

Trước khi bắt tay vào viết bài, việc xác định tạp chí quốc tế phù hợp là bước chiến lược giúp định hướng toàn bộ cấu trúc và phong cách bài viết. Mỗi tạp chí có phạm vi chuyên môn, yêu cầu về hình thức trình bày, hệ tiêu chí đánh giá, và kỳ vọng học thuật khác nhau. Việc lựa chọn đúng tạp chí không chỉ giúp tăng khả năng được chấp nhận mà còn tối ưu hóa nỗ lực viết bài theo chuẩn mực cụ thể. Tác giả cần đọc kỹ phần hướng dẫn cho tác giả (Author Guidelines), nghiên cứu các bài đã đăng gần đây để hiểu rõ hơn về giọng

điệu, cấu trúc, cũng như các ưu tiên học thuật của tạp chí mục tiêu (Reichel và cộng sự, 2022; Kosyakov & Pislyakov, 2024). Ngoài ra, cần cân nhắc uy tín của tạp chí thông qua các chỉ số như Scopus CiteScore, quartile (Q1-Q4), hoặc tỷ lệ chấp nhận bài.

Bước 3: Xây dựng câu hỏi nghiên cứu và khung lý thuyết

Từ ý tưởng ban đầu, tác giả cần cụ thể hóa thành câu hỏi nghiên cứu rõ ràng, có thể kiểm định được. Câu hỏi nghiên cứu là kim chỉ nam cho toàn bộ bài báo, ảnh hưởng trực tiếp đến cách chọn phương pháp, phân tích dữ liệu và diễn giải kết quả. Một câu hỏi tốt cần thể hiện rõ mục tiêu khoa học, có tính liên kết với lý thuyết nền và phản ánh một vấn đề có giá trị học thuật hoặc thực tiễn. Để trả lời cho câu hỏi đó, nhà nghiên cứu cần xây dựng một khung lý thuyết hoặc khung khái niệm được hình thành từ tổng quan các lý thuyết hiện hành, kết quả nghiên cứu trước đó và các mô hình liên quan. Một khung lý thuyết chặt chẽ sẽ giúp làm rõ mối quan hệ giữa các biến, giả định nghiên cứu, và định hướng xây dựng mô hình phân tích (Tayaban & O'Leary, 2022).

Bước 4: Thiết kế phương pháp nghiên cứu

Việc lựa chọn giữa phương pháp định lượng, định tính hoặc hỗn hợp cần xuất phát từ bản chất của câu hỏi nghiên cứu. Một thiết kế phương pháp phù hợp giúp đảm bảo tính logic, tính khả thi và khả năng tạo ra kết quả đáng tin cậy. Tác giả cần mô tả rõ ràng quy trình thu thập dữ liệu, đặc điểm của đối tượng khảo sát hoặc phỏng vấn, công cụ đo lường, và kỹ thuật phân tích sẽ được sử dụng. Bên cạnh

đó, một thiết kế tốt cần đảm bảo ba yếu tố then chốt: tính tin cậy (reliability), tính giá trị (validity), và tính tái lập (replicability), vốn là tiêu chí cốt lõi trong đánh giá chất lượng của các nghiên cứu khoa học (Shamsi & Osam, 2022).

Bước 5: Thu thập và xử lý dữ liệu

Quá trình thu thập dữ liệu cần tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc đạo đức nghiên cứu, bao gồm việc xin phép đối tượng tham gia, đảm bảo tính ẩn danh và sử dụng dữ liệu đúng mục đích khoa học (Nguyễn & Trương, 2023). Sau khi thu thập, dữ liệu cần được làm sạch, mã hóa, và xử lý phù hợp với yêu cầu của phương pháp phân tích. Việc sử dụng phần mềm như SPSS, STATA, NVivo hoặc R không chỉ giúp tự động hóa quy trình mà còn nâng cao tính chính xác và độ tin cậy của phân tích. Theo Sharma và Ogle (2022), việc am hiểu và ứng dụng thành thạo các phần mềm phân tích dữ liệu cũng là một năng lực quan trọng trong công bố quốc tế.

Bước 6: Trình bày kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu cần được trình bày rõ ràng, có hệ thống và bám sát mô hình nghiên cứu đã đề xuất. Đối với nghiên cứu định lượng, phần này có thể bao gồm thống kê mô tả, kiểm định giả thuyết, mô hình hồi quy hoặc phân tích đa biến. Với nghiên cứu định tính, cần trình bày các chủ đề (themes), trích dẫn minh họa từ dữ liệu, và mô tả tiến trình phân tích nội dung. Các bảng biểu, đồ thị và trích đoạn dữ liệu cần được lựa chọn có chủ đích, nhằm làm nổi bật các phát hiện chính mà không gây nhiễu thông tin. Cách trình bày dữ liệu có tác động trực tiếp đến mức độ thuyết phục và tính chuyên nghiệp của bài báo (Tayaban & O’Leary, 2022).

Bước 7: Thảo luận và lý giải kết quả

Phần thảo luận không chỉ dừng lại ở việc lặp lại kết quả, mà cần đi xa hơn bằng cách phân tích ý nghĩa lý thuyết và thực tiễn của các phát hiện (Loan & Thuỳ, 2023). Tác giả nên đối chiếu kết quả nghiên cứu với các tài liệu trước đó để xác định sự tương đồng, khác biệt hoặc đóng góp mới. Đồng thời, những bất ngờ, hạn chế hoặc kết quả ngoài mong đợi cũng nên được lý giải một cách khoa học. Việc kết nối chặt chẽ với khung lý thuyết ban đầu sẽ giúp củng cố logic nội tại của toàn bộ bài viết (Çakir và cộng sự, 2024).

Bước 8: Kết luận và đề xuất

Phần kết luận cần cô đọng và có chiều sâu, nhằm khẳng định những phát hiện chính, đóng góp lý thuyết, giá trị thực tiễn và mức độ ứng dụng tiềm năng của nghiên cứu. Tác giả nên tránh việc lặp lại nguyên văn nội dung trước đó, thay vào đó là nhấn mạnh điểm mới và tầm quan trọng của kết quả. Ngoài ra, cần nêu rõ hướng nghiên cứu tiếp theo, cũng như các đề xuất về chính sách, thực tiễn hoặc cải tiến lý thuyết nếu có. Một kết luận tốt sẽ tạo ấn tượng học thuật tích cực và mở ra không gian cho các nghiên cứu tiếp nối.

Bước 9: Chuẩn hóa hình thức và tài liệu tham khảo

Trước khi gửi bài, một trong những yêu cầu bắt buộc là chuẩn hóa toàn bộ văn bản theo đúng định dạng của tạp chí mục tiêu. Điều này bao gồm cách trình bày tiêu đề, mục lục, bảng biểu, chú thích hình ảnh, cũng như hệ thống trích dẫn và liệt kê tài liệu tham khảo. Tạp chí quốc tế thường yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn định dạng như APA, MLA, Vancouver

hoặc Chicago, và bất kỳ sai sót hình thức nào cũng có thể ảnh hưởng đến ấn tượng ban đầu của biên tập viên. Để đơn giản hóa quy trình này, các phần mềm quản lý trích dẫn như Mendeley, Zotero hoặc EndNote đóng vai trò quan trọng trong việc đồng bộ hóa và định dạng tài liệu tham khảo một cách chính xác, nhất quán và tự động. Theo Sharma và Ogle (2022), việc sử dụng các công cụ hỗ trợ định dạng không chỉ giúp tiết kiệm thời gian mà còn tăng độ chuyên nghiệp của bản thảo gửi đi.

Bước 10: Tự phản biện và trao đổi nhóm tác giả

Trước khi chính thức nộp bản thảo, bước tự phản biện nội dung là yếu tố quyết định chất lượng học thuật cuối cùng của bài viết. Điều này không chỉ dừng lại ở việc chỉnh sửa lỗi chính tả hay cấu trúc ngôn ngữ, mà đòi hỏi phải rà soát toàn bộ hệ thống lập luận, kiểm tra lại các giả định nghiên cứu, và đánh giá mức độ hỗ trợ giữa dữ liệu và kết luận. Tác giả chính cùng các đồng tác giả nên đặt ra những câu hỏi phản biện mang tính chiến lược như: *“Giả định này đã được chứng minh đầy đủ chưa?”*, *“Liệu còn khoảng trống nào trong lập luận không?”*, hay *“Kết luận có vượt quá mức độ hỗ trợ của dữ liệu không?”*.

Bên cạnh đó, việc thảo luận nhóm là cơ hội để phát hiện những điểm không nhất quán giữa các phần nội dung, từ đó thống nhất về cấu trúc lý luận và thông điệp học thuật của bài viết. Theo Hanami và cộng sự (2023), sự phối hợp hiệu quả giữa các đồng tác giả trong giai đoạn hoàn thiện bản thảo có thể nâng cao chất lượng công bố và giảm thiểu khả năng bị từ chối ở vòng đầu.

IV. Một số kinh nghiệm viết bài báo quốc tế

4.1. Kinh nghiệm lựa chọn đề tài và định hướng nghiên cứu

Việc lựa chọn đề tài nghiên cứu cần xuất phát từ mối quan tâm học thuật cá nhân, đồng thời phải gắn kết chặt chẽ với các dòng nghiên cứu hiện hành trên bình diện quốc tế. Một đề tài có giá trị không chỉ dừng lại ở mức độ phù hợp với chuyên môn cá nhân, mà cần hội tụ cả hai yếu tố: tính cấp thiết thực tiễn và khoảng trống lý thuyết chưa được khám phá đầy đủ trong các công bố hiện tại (Çakir và cộng sự, 2024). Nếu đề tài quá hẹp, nhà nghiên cứu sẽ gặp khó khăn trong việc tiếp cận nguồn tài liệu nền tảng, làm hạn chế khả năng xây dựng khung lý thuyết. Ngược lại, nếu đề tài quá rộng, phạm vi phân tích có thể thiếu tập trung, dẫn đến kết quả phân tán và thiếu chiều sâu. Do đó, việc khảo sát nhanh các công bố gần đây trên tạp chí mục tiêu là bước quan trọng nhằm định hình đề tài, xác định khoảng trống và lựa chọn hướng tiếp cận phù hợp với chuẩn mực học thuật quốc tế (Kosyakov & Pislakov, 2024).

4.2. Kinh nghiệm trong viết học thuật

Viết học thuật đòi hỏi mức độ chính xác cao trong sử dụng ngôn ngữ, sự mạch lạc trong cấu trúc lập luận và tư duy hệ thống xuyên suốt toàn bài. Nội dung cần được trình bày bằng ngôn ngữ trung tính, rõ ràng, tránh những biểu đạt cảm tính hoặc suy diễn thiếu căn cứ. Một hạn chế phổ biến trong các bản thảo là sự mất cân đối giữa các phần: nhiều tác giả có ưu thế trong mô tả phương pháp hoặc trình bày kết quả, nhưng lại thiếu chiều sâu trong

phần mở đầu và thảo luận - nơi đòi hỏi khả năng định vị vấn đề, lập luận khái quát và phân tích ngữ cảnh lý thuyết (Tayaban & O’Leary, 2022).

Để nâng cao chất lượng bài viết, việc tham khảo các bài mẫu đã được xuất bản trên tạp chí mục tiêu là bước thiết thực nhằm hiểu rõ phong cách viết, cách triển khai lập luận và ngôn ngữ chuyên ngành. Bên cạnh đó, rèn luyện kỹ năng chuyển đoạn, tổ chức luận điểm và sử dụng hiệu quả các công cụ hỗ trợ như Grammarly, Mendeley, hoặc ChatGPT cho việc kiểm tra cấu trúc câu và logic cũng có thể góp phần nâng cao tính mạch lạc và học thuật của bài viết.

4.3. Kinh nghiệm khi làm việc nhóm với nhiều tác giả

Trong các dự án nghiên cứu có nhiều đồng tác giả, điều kiện tiên quyết để đảm bảo hiệu quả hợp tác là thiết lập vai trò và phân công nhiệm vụ rõ ràng ngay từ đầu. Cần có một thành viên đóng vai trò điều phối nội dung - thường là tác giả chính - phối hợp chặt chẽ với tác giả liên hệ (corresponding author) để điều phối tiến độ, thống nhất cấu trúc, và chuẩn bị các tài liệu nộp bài. Việc duy trì trao đổi thường xuyên giúp các tác giả làm rõ luận điểm, tránh trùng lặp hoặc mâu thuẫn giữa các phần viết.

Đồng thời, trong khi đảm bảo tôn trọng chuyên môn của từng thành viên, nhóm tác giả nên duy trì tinh thần phản biện nội bộ nhằm tăng tính khách quan và cải thiện chất lượng học thuật của bài viết. Theo Hanami và cộng sự (2023), sự phối hợp hiệu quả trong nhóm tác giả có liên hệ trực tiếp đến khả năng chấp nhận của bản

thảo và tốc độ phản hồi khi gặp phản biện khắt khe từ tạp chí.

4.4. Kinh nghiệm khi gửi bài và phản hồi phản biện

Việc gửi bài cần tuyệt đối tuân thủ các quy định định dạng và chính sách của tạp chí mục tiêu, bao gồm cách trích dẫn, cấu trúc bài viết, độ dài, hình ảnh minh họa, cũng như các yêu cầu đạo đức nghiên cứu (Reichel và cộng sự, 2022). Tác giả nên kiểm tra kỹ từng chi tiết kỹ thuật trước khi nộp, nhằm tránh tình trạng trả lại bản thảo ngay từ vòng sơ tuyển do lỗi hình thức.

Khi nhận phản hồi từ phản biện, thay vì chỉ tập trung vào những nhận xét tiêu cực, tác giả nên phân tích từng ý kiến với tinh thần học thuật tích cực, nhận diện điểm mạnh/yếu và lập kế hoạch chỉnh sửa hợp lý. Việc trả lời phản biện cần thể hiện sự tôn trọng học thuật, sử dụng ngôn ngữ chuyên nghiệp, ngắn gọn và không phản ứng cảm tính. Thay vì tranh luận đôi đầu, tác giả nên giải trình rõ ràng các điểm chưa thống nhất, hoặc đưa thêm bằng chứng hỗ trợ nếu muốn giữ nguyên lập luận ban đầu.

4.5. Kinh nghiệm duy trì động lực và tâm lý học thuật

Quá trình công bố quốc tế thường kéo dài và không tránh khỏi thất bại ban đầu. Việc nhận những phản hồi gay gắt, yêu cầu sửa đổi nhiều lần, hoặc từ chối bài viết là điều bình thường. Tuy nhiên, mỗi phản biện đều mang lại giá trị trong việc hoàn thiện bài viết và rèn luyện tư duy học thuật. Xây dựng một nhóm nghiên cứu đồng hành, có năng lực và tinh thần hỗ trợ lẫn nhau là yếu tố then chốt để duy trì động lực và phát triển lâu dài trong môi trường học thuật.

V. Gợi ý tài nguyên và công cụ hỗ trợ viết bài quốc tế

Trong quá trình thực hiện một nghiên cứu khoa học, việc truy cập vào nguồn dữ liệu đáng tin cậy đóng vai trò nền tảng để xây dựng lý thuyết, xác định khoảng trống và phát triển khung khái niệm. Các nền tảng tìm kiếm học thuật như Google Scholar, Scopus và Web of Science cung cấp kho dữ liệu phong phú và được trích dẫn rộng rãi trong cộng đồng học thuật toàn cầu. Bên cạnh đó, các mạng học thuật như ResearchGate và Academia.edu cho phép truy cập vào nhiều công trình chưa được xuất bản chính thức, mở rộng thêm nguồn tài liệu cho quá trình tổng quan lý thuyết. Trong khi đó, các hệ thống dữ liệu mở như CORE, DOAJ hay Semantic Scholar đặc biệt hữu ích với những nhà nghiên cứu trẻ ở các cơ sở có giới hạn về ngân sách truy cập học thuật. Theo Tayaban và O’Leary (2022), việc tiếp cận rộng rãi tài liệu quốc tế là yếu tố quyết định trong việc định hình ý tưởng nghiên cứu theo chuẩn toàn cầu.

Song song với việc thu thập tài liệu, việc quản lý hệ thống tham khảo cần được bắt đầu từ giai đoạn đầu của quá trình viết bài. Các phần mềm như Zotero, Mendeley hoặc EndNote không chỉ giúp lưu trữ và phân loại tài liệu khoa học theo chủ đề, mà còn tự động hóa việc định dạng trích dẫn theo các chuẩn phổ biến như APA, MLA hoặc Chicago. Việc xây dựng một cơ sở trích dẫn khoa học ngay từ đầu không chỉ giúp tiết kiệm thời gian mà còn đảm bảo độ chính xác, nhất quán trong toàn bộ bản thảo. Theo Sharma và Ogle (2022), sai sót trong trích dẫn và tài liệu tham khảo là một trong những nguyên nhân phổ biến khiến bài viết bị trả lại ngay từ vòng sơ tuyển.

Bên cạnh tài liệu, việc nâng cao năng lực học thuật cần được hỗ trợ bởi các khóa

học chuyên sâu và sự tham gia vào cộng đồng nghiên cứu (Nhưng & Son, 2024). Các nền tảng như Coursera, EdX và Nature Masterclasses hiện cung cấp nhiều khóa học về kỹ năng viết học thuật, phương pháp nghiên cứu, thiết kế khảo sát và phản hồi phản biện - những kỹ năng thiết yếu để nâng cao chất lượng công bố quốc tế. Ngoài ra, các diễn đàn chuyên môn trên Facebook, LinkedIn hoặc các nhóm học thuật chuyên ngành không chỉ là nơi trao đổi kinh nghiệm mà còn mở ra cơ hội hợp tác, tìm kiếm mentor và chia sẻ tài nguyên học thuật hữu ích (Shamsi & Osam, 2022).

Trong bước lựa chọn tạp chí, việc đọc kỹ hướng dẫn cho tác giả (Author Guidelines) là điều kiện tiên quyết trước khi gửi bài. Đây là nơi quy định rõ ràng về cấu trúc bài viết, giới hạn từ ngữ, cách trích dẫn, yêu cầu về định dạng bảng biểu, hình ảnh và cả quy tắc đạo đức nghiên cứu. Bên cạnh đó, việc đọc các bài mẫu đã được đăng gần đây sẽ giúp tác giả hiểu rõ hơn về cách triển khai lập luận, mức độ chi tiết của phần phương pháp và cách trình bày kết quả phù hợp với tạp chí mục tiêu. Trong bối cảnh ngày càng có nhiều tạp chí với phạm vi chuyên môn đa dạng, các công cụ như Journal Finder của các nhà xuất bản lớn (Elsevier, Springer, Wiley, Taylor & Francis) có thể hỗ trợ tác giả nhanh chóng xác định được tạp chí phù hợp với chủ đề và phương pháp nghiên cứu của mình (Reichel và cộng sự, 2022; Kosyakov & Pislyakov, 2024).

VI. Kết luận

Việc viết và công bố một bài báo khoa học quốc tế không chỉ đơn thuần là hoạt động học thuật mang tính cá nhân, mà còn là quá trình tích lũy tri thức, phát triển tư duy phản biện và khẳng định vị thế

trong cộng đồng nghiên cứu. Thành công trong công bố quốc tế đòi hỏi sự kết hợp giữa năng lực chuyên môn, kỹ năng viết học thuật, và chiến lược triển khai nghiên cứu phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

Quan trọng hơn, công bố học thuật không nên được xem là đích đến, mà là một phần thiết yếu trong hành trình học tập và phát triển lâu dài. Mỗi trải nghiệm - từ việc hình thành ý tưởng, thiết kế nghiên cứu, viết bài cho đến phản hồi phản biện - đều đóng vai trò như một bước tiến trong việc hoàn thiện năng lực học thuật và xây dựng nền tảng vững chắc cho sự nghiệp nghiên cứu.

Tài liệu này hy vọng có thể đóng vai trò như một kim chỉ nam học thuật - không chỉ giúp người đọc từng bước tiếp cận với chuẩn mực công bố quốc tế, mà còn hỗ trợ định hướng phát triển sự nghiệp nghiên cứu một cách bền vững và hiệu quả.

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Bayanbayeva, A. (2025). *The impact of the 'publish or perish' culture on research practices and academic life in Kazakhstan: Challenges and consequences in the age of global university rankings*. *Higher Education Research & Development*. <https://doi.org/10.1080/07294360.2025.2526051>
- [2]. Çakir, A., Kuyurtar, D., & Balyer, A. (2024). The effects of the publish or perish culture on publications in the field of educational administration in Türkiye. *Social Sciences & Humanities Open*, 9, 100817. <https://doi.org/10.1016/j.ssaho.2024.100817>
- [3]. Chatio, S. T., Tindana, P., Akweongo, P., & Mills, D. (2023). Publish and still perish? Learning to make the 'right' publishing choices in the Ghanaian academy. *Higher Education Research & Development*. <https://doi.org/10.1080/07294360.2023.2246396>
- [4]. Citak, M., & Adolf, J. (2023). Ten key steps: How to successfully publish? *Joint Diseases and Related Surgery*, 34(3), 534-536. <https://doi.org/10.52312/jdrs.2023.1296>
- [5]. Furnham, A. (2021). Publish or perish: Rejection, scientometrics and academic success. *Scientometrics*, 126, 843-847. <https://doi.org/10.1007/s11192-020-03694-0>
- [6]. Hanami, Y., Putra, I. E., Relintra, M. A., & Syahlaa, S. (2023). Questioning scientific publications: Understanding how Indonesian scholars perceive the obligation to publish and its ethical practices. *Journal of Academic Ethics*, 21, 625-647. <https://doi.org/10.1007/s10805-023-09475-7>
- [7]. Kosyakov, D., & Pislyakov, V. (2024). "I'd like to publish in Q1, but there's no Q1 to be found": Study of journal quartile distributions across subject categories and topics. *Journal of Informetrics*, 18, 101494. <https://doi.org/10.1016/j.joi.2024.101494>
- [8]. Kurambayev, B., & Freedman, E. (2020). Publish or perish? The steep, steep path for Central Asia journalism and mass communication faculty. *Journalism & Mass Communication Educator*, 75(3), 1-13. <https://doi.org/10.1177/1077695820947259>
- [9]. Loan, P. T. T., & Thùy, N. T. P. (2023). Nghiên cứu cấu trúc thể loại của phần Thảo luận trong khóa luận tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngữ. *Tạp chí khoa học Đại học Mở TP Hồ Chí Minh-Khoa học xã hội*, 18(1), 48-55. <https://doi.org/10.46223/HCMCOUJS.soci.vi.18.1.2600.2023>
- [10]. Manh, H. D. (2015). Scientific publications in Vietnam as seen from Scopus during 1996-2013. *Scientometrics*, 105, 83-95. <https://doi.org/10.1007/s11192-015-1655-x>
- [11]. Nguyễn, T. H., & Trương, T. V. (2023). Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh.
- [12]. Nhung, N. T. P., & Son, P. X. (2024). Tổng quan các nghiên cứu ở nước ngoài về phát triển năng lực giáo dục

- STEM cho giáo viên-Bài học cho công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 20, 61-66. <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420210>
- [13]. Reichel, M. P., Greer, A. W., Nielsen, M. K., & de Waal, T. (2022). How to publish a great scientific paper - A guide for publishing successfully in *Veterinary Parasitology*. *Veterinary Parasitology*, 304, 109697. <https://doi.org/10.1016/j.vetpar.2022.109697>
- [14]. Shamsi, T., & Osam, N. (2022). Challenges and support in article publication: Perspectives of non-native English-speaking doctoral students. *SAGE Open*, 12(2). <https://doi.org/10.1177/21582440221095021>
- [15]. Sharma, R. K., & Ogle, H. L. (2022). Twelve tips for students who wish to write and publish. *Medical Teacher*, 44(4), 360-365. <https://doi.org/10.1080/0142159X.2021.1908977>
- [16]. Sugimoto, C. R., Work, S., Larivière, V., & Haustein, S. (2021). Scholarly use of social media and altmetrics: A review of the literature. *Scientometrics*, 126, 9023-9046. <https://doi.org/10.1007/s11192-021-03948-5>
- [17]. Tayaban, D., & O'Leary, R. (2022). Striving to publish in international journals: A case study of a small university in rural Philippines. *Journal of Public Affairs Education*, 28(4), 407-421. <https://doi.org/10.1080/15236803.2022.2093602>
- [18]. Wardat, Y., & AlAli, R. (2025). How to publish research papers in SCOPUS-indexed general and educational journals. *Educational Process: International Journal*, 14, e2025072. <https://doi.org/10.22521/edupij.2025.14.72>

FROM IDEA TO PUBLICATION: WRITING STRATEGIES FOR INTERNATIONAL RESEARCH ARTICLES

Pham Minh^{1}, Lam Quoc Bao¹, Tran Yen Hao²*

Abstract: *Scientific publication is regarded as evidence of academic recognition for research achievements. However, producing a high-quality international research article requires a logical sequence of steps and the application of appropriate strategies. This paper proposes a ten-step process ranging from idea generation, target journal selection, theoretical framework development, methodological design, data collection and analysis, to discussion, conclusion, and internal review. In addition, the paper shares practical experiences in topic selection, teamwork, responding to reviewers, and maintaining research motivation. Beyond content development, academic writing also needs to adhere to formal standards; therefore, the study introduces supporting tools such as Scopus, Zotero, Grammarly, and online courses. This article serves as a practical guideline for researchers seeking to integrate into the international academic community.*

Keywords: *scientific publication, strategy, experience, international, idea*

² Trường Đại học Mở TP Hồ Chí Minh